

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TD
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2017/HSST
Ngày 28 tháng 9 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TD, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Tiến Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân H.
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Thu.

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Xuân Chín, Thư ký Toà án nhân dân huyện TD.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện TD tham gia phiên toà: Ông Hoàng Đình Đắc - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 57/2017/HSST ngày 01 tháng 9 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Đặng Thành Tr, sinh năm 1979; nơi cư trú: Tổ dân phố ĐH 1, phường ĐT, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Xuân Diệm (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Vĩnh, sinh năm 1957 ; có vợ là Nguyễn Thị Liên, sinh năm 1987 và 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2010; tiền sự, tiền án: Không. Bị tạm giam ngày 02 tháng 7 năm 2017 đến nay, (Có mặt).

2. Dương Văn M (Tức M đen), sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn ĐT, xã HĐ, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Hồng (Đã chết) và bà Hoàng Thị Thêu, sinh năm 1957; có vợ là Phạm Thị Tâm, sinh năm 1978 (Đã ly hôn) và 01 con, sinh năm 1998; tiền sự, tiền án: Không. Bị tạm giam ngày 22 tháng 02 năm 2016 đến nay, (Có mặt).

Bị hại:

1. Anh Đinh Văn D, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Duy Phiên, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc, (Vắng mặt).

2. Anh Đinh Văn M, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Duy Phiên, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc, (Vắng mặt).

3. Anh Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Thôn ĐL, xã AH, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc, (Có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1980.

Nơi cư trú: Thôn ĐT, xã HĐ, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc, (Có mặt).

NHẬN THẤY

Các bị cáo Đặng Thành Tr, Dương Văn M bị Viện kiểm sát nhân dân huyện TD truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 08/6/2015, Đinh Văn M, Đinh Văn D đều ở thôn Đ, xã Duy Phiên, huyện TD; Phan Đình Đ ở tổ dân phố VP, thị trấn HH, huyện TD; Ngô Ngọc D1 ở thôn NĐ, xã AH, huyện TD; Nguyễn Minh C ở thôn HĐ, xã AH, huyện TD, Nguyễn Văn Đ1 ở thôn ĐL, xã AH, huyện TD và Đặng Thành Tr cùng nhau đánh bạc bằng hình thức chơi ba cây ăn tiền tại hiệu ảnh Chiến Linh của Nguyễn Minh C ở tổ dân phố Giữa, thị trấn HH, huyện TD. Cả bọn đánh bạc đến khoảng 02 giờ ngày 09/6/2015 thì Chiến, Ngô Ngọc D1, Đ và Đ1 hết tiền nên nghỉ không đánh nữa, còn lại Tr, Đinh Văn D và M tiếp tục đánh bạc. Khoảng 5 giờ ngày 09/6/2015, do một Tr đưa cho Đ1 khoảng hơn 2 triệu đồng và nhờ Đ1 cầm bài đánh bạc hộ Tr. Sau khi nhờ Đ1 cầm bài đánh hộ, Tr điện thoại cho Dương Văn M đang ngồi uống nước ở thành phố VY cùng các đối tượng Hùng, Tuấn, D1 (Chưa xác định được lai lịch), Tr hỏi M “Anh đang ở đâu”, M trả lời “Tao đang ở dưới VY”, Tr nói “Em đang đánh bạc, bị mấy thằng nó đánh bạc bịp hết tiền của em, anh lên đòi lại tiền cho em”, M đồng ý và hỏi Tr “Mày đang ở đâu”, Tr trả lời “Em đang đánh bạc ở hiệu ảnh cưới Chiến M, đối diện đường vào cổng trường cấp ba TD”, M bảo Tr “Mày cứ đợi đấy, tí nữa tao lên”. Sau khi nghe điện thoại của Tr, M nói với Hùng, Tuấn, D1 “Cứ ngồi uống nước ở đây, tao lên TD có thằng cu em nó đánh bài bị mấy thằng nó đánh bạc bịp, bịp hết tiền của nó, tao lên lấy lại tiền cho nó”, thì Hùng, Tuấn, D1 xin đi cùng M. M đồng ý và cùng đồng bọn bắt taxi lên TD. Khi M cùng đồng bọn đi từ VY lên TD, Tr nhắn tin và gọi điện thoại nhiều lần cho M giục M đi nhanh đến đòi lại tiền. Khi M đến hiệu ảnh Chiến Linh, M gọi Tr ra mở cửa. M nhặt ½ viên gạch chỉ cầm ở tay, D1 cầm theo 01 con dao dài khoảng 30cm. Tr mượn chìa khóa của Chiến ra mở cửa cho M. Khi Tr mở cửa, M hỏi Tr “Đâu bọn đánh bạc đâu”, Tr nói “Bọn nó đang đánh bạc ở trong nhà”. M, Tr, D1, Tuấn, Hùng cùng nhau đi vào gian buồng nơi các đối tượng đang đánh bạc. Khi vào đến nơi, thấy Đinh Văn D, M và Đ1 đang đánh bạc, M nhìn Tr và hỏi “Đâu thằng nào đánh bạc bịp” thì Tr chỉ anh em Đinh Văn D và M. M cầm gạch bằng tay phải tiến đến vị trí Đinh Văn D hỏi “Tại sao mày đánh bạc bịp”, D1 cãi thì bị M dùng tay trái tát một cái vào

mặt. Sau đó, M cầm gạch, D1 đi cùng M cầm dao cùng đồng bọn uy hiếp bắt tất cả các đối tượng đánh bạc bỏ tiền ra chiếu. Đinh Văn D, M và Đ1 bỏ toàn bộ tiền đang đánh bạc ra chiếu, Ngô Ngọc D1, Đ, Chiến do không có tiền nên không phải bỏ ra. M cùng đồng bọn lấy chiếc túi xách màu đen của M, bên trong có một điện thoại di động Nokia Lumia 1320 màu đen và nhặt toàn bộ tiền trên chiếu bạc cho vào túi. Sau khi nhặt tiền, M cùng đồng bọn bắt Đinh Văn D và M phải nộp phạt 50.000.000đ do đánh bạc bịp, sau đó bắt D1 phải viết giấy nhận nợ với nội dung do đánh bạc bịp, phải nộp phạt 50.000.000đ và cho M về nhà lấy tiền nộp phạt. Sau khi M đi, M, Tr và đồng bọn đưa Đinh Văn D lên xe taxi đi đến quán cafe 111 ở phường DT, thành phố VY uống nước và chờ M đi lấy tiền. Khi đến quán cafe, M cùng đồng bọn lấy tiền trong túi ra đếm được hơn 11.000.000đ. Ngồi ở quán cafe khoảng 30 phút, M, Tr cùng đồng bọn sử dụng số tiền vừa cướp được thanh toán tiền nước và đưa Đinh Văn D quay lại hiệu ảnh Chiến Linh gặp M để lấy tiền nộp phạt. Khi đến hiệu ảnh, do M không có tiền nộp phạt nên M và M cãi nhau, M định đánh M thì M chạy sang Công an huyện TD trình báo sự việc. Khi M vừa rời khỏi quán thì M, Tr cùng đồng bọn cũng bỏ đi. M đưa lại cho Tr 4.000.000đ từ tiền cướp được, số tiền còn lại cả bọn đã sử dụng tiêu xài hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐDGTS ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Hội đồng định giá tài sản huyện TD kết luận: Giá 01 chiếc điện thoại di động Nokia Lumia 1320 là 2.500.000đ; 01 túi xách giả da màu nâu là 100.000đ. Tổng trị giá là 2.600.000đ.

Quá trình điều tra, Dương Văn M khai nhận số tiền M cùng đồng bọn cướp được khoảng hơn 11.000.000đ. Qua điều tra xác định, các đối tượng đánh bạc đêm ngày 08/6/2015, rạng ngày 09/6/2015 đã sử dụng số tiền 11.700.000đ để đánh bạc, toàn bộ số tiền này đã bị M cùng đồng bọn cướp mất, nên M, Tr và đồng bọn phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số tiền 11.700.000đ.

Đối với số tiền 50.000.000đ M cùng đồng bọn đã uy hiếp và bắt anh em Đinh Văn D và Đinh Văn M phải nộp phạt, tuy D1 và M chưa nộp tiền cho M và đồng bọn nhưng hành vi của M và đồng bọn đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” đối với số tiền 50.000.000đ. Đặng Thành Tr thấy M cùng đồng bọn bắt anh em D1 M nộp phạt, Tr cũng mong muốn hậu quả xảy ra để được chia số tiền cướp được, do vậy Tr cũng phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi cướp tài sản đối với số tiền 50.000.000đ.

Về vật chứng vụ án:

- Đối với số tiền 11.700.000đ, M đã đưa lại cho Đặng Thành Tr 4.000.000đ, số tiền còn lại M, Tr và đồng bọn đã sử dụng hết. Quá trình giải quyết vụ án đánh bạc ngày 09/6/2015, Đặng Thành Tr đã giao nộp số tiền 1.710.000đ.

- Đối với 01 túi xách giả da màu nâu, 01 điện thoại di động Nokia Lumia 1320 là tài sản của Đinh Văn D và Đinh Văn M. Sau khi cướp được, M, Tr

không nhớ để ở đâu, Cơ quan điều tra không thu giữ được. Chị Phạm Thị H ở thôn ĐT, xã HĐ, huyện TD là người sống cùng Dương Văn M đã đứng ra bồi thường trị giá chiếc điện thoại và chiếc túi xách cho anh Đinh Văn D 10.000.000đ. Nay anh D1, anh M không có yêu cầu gì khác, chị H không yêu cầu M phải trả lại cho chị số tiền chị đã đứng ra bồi thường.

- Đối với ½ viên gạch chỉ và 01 con dao là hung khí M cùng đồng bọn sử dụng để cướp tài sản, sau khi cướp được tiền, M không nhớ vị trí vứt viên gạch ở đâu, đối tượng D1 chưa xác định được danh tính nên Cơ quan điều tra không thu giữ được viên gạch và con dao.

Ngoài hành vi cướp tài sản ngày 09/6/2015, Đặng Thành Tr còn thực hiện hành vi đánh bạc đã bị Tòa án nhân dân huyện TD xét xử tại bản án số 64/2015/HSST ngày 17/11/2015 và tuyên tịch thu số tiền 1.710.000đ Tr giao nộp.

Đối với Đinh Văn M, Đinh Văn D, Phan Đình Đ, Ngô Ngọc D1, Nguyễn Văn Đ1 và Nguyễn Văn Chiến là các đối tượng đánh bạc, cũng đã bị Tòa án nhân dân huyện TD xét xử tại bản án số 64/2015/HSST ngày 17/11/2015 và xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại bản án số 41/2016/HSST ngày 30/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện TD đã tuyên bố bị cáo Dương Văn M (Tức M đen) phạm tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 133, điểm p, b khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt Dương Văn M (Tức M đen) 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 22 tháng 02 năm 2016.

Tại quyết định kháng nghị phúc thẩm số 1165/QĐ-VKS-P7 ngày 21/9/2016, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc kháng nghị phúc thẩm bản án số 41/2016/HSST ngày 30/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện TD đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử theo thủ tục phúc thẩm theo hướng hủy bản án hình sự sơ thẩm 41/2016/HSST ngày 30/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện TD đối với Dương Văn M về tội “Cướp tài sản” để điều tra lại.

Tại bản án số 63/2016/HSPT ngày 05/11/2016 của Hội đồng xét xử phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc quyết định chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, hủy bản án số 41/2016/HSST ngày 30/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện TD đối với bị cáo Dương Văn M về tội “Cướp tài sản” để điều tra lại. Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc để giải quyết lại theo thủ tục chung.

Tại bản cáo trạng số 57/KSĐT-KT ngày 31 tháng 8 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện TD đã truy tố các bị cáo Đặng Thành Tr, Dương Văn M về tội: “Cướp tài sản” theo điểm d, e Khoản 2 Điều 133 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d, e khoản 2 Điều 133 Bộ luật hình sự đối với Tr; điểm d, e khoản 2

Điều 133, điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với M. Xử phạt Tr từ 10 năm đến 11 năm tù; M từ 09 năm đến 10 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có thu nhập ổn định nên đề nghị không áp dụng khoản 5 Điều 133 để phạt tiền đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 41, Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 11.700.000đ Đặng Thành Tr, Dương Văn M cướp được của các đối tượng đánh bạc. Xác nhận đã tịch thu của Tr 1.710.000đ.

- Xác nhận chị Phạm Thị H là người sống cùng Dương Văn M, đã bồi thường cho anh Đinh Văn D số tiền 10.000.000đ.

Bị cáo Tr, bị cáo M đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo Dương Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TD đã truy tố, còn bị cáo Đặng Thành Tr khai báo quanh co, chưa khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình, Tr cho rằng khi đánh bạc Tr bị Đinh Văn D, Đinh Văn M đánh bạc bịp, lấy tiền của Tr nên Tr gọi điện cho Dương Văn M lên hiệu ảnh Chiến Linh để lấy lại tiền cho Tr, M cùng đồng bọn lên hiệu ảnh Chiến Linh dùng vũ lực chiếm đoạt toàn bộ số tiền 11.700.000đ Đinh Văn D, Đinh Văn M, Nguyễn Văn Đ1 đang sử dụng đánh bạc, sau đó M cùng đồng bọn đe dọa, uy hiếp D1, M phải viết giấy nhận nợ và nộp phạt số tiền 50.000.000đ, hành vi của Tr không phải là hành vi cướp tài sản. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai của bị cáo Dương Văn M, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở chứng cứ khách quan để kết luận: Khoảng 5 giờ 30 phút ngày 09/6/2015, tại hiệu ảnh Chiến Linh ở tổ dân phố Giữa, thị trấn HH, huyện TD, do đánh bạc bị thua, Đặng Thành Tr đã gọi điện cho Dương Văn M đến cướp lại tiền. Sau đó, M dùng tay tát Đinh Văn D và cùng đồng bọn dùng gạch, dùng dao đe dọa, uy hiếp để chiếm đoạt toàn bộ số tiền Đinh Văn M, Đinh Văn D, Nguyễn Văn Đ1 đang sử dụng để đánh bạc là 11.700.000đ, chiếm đoạt của Đinh Văn M, Đinh Văn D 01 chiếc túi xách giả da và 01 chiếc điện thoại di động Nokia Lumia 1320 có tổng trị giá là 2.600.000đ. Sau đó, M cùng đồng bọn đã đe dọa dùng vũ lực uy hiếp ép Đinh Văn M và Đinh Văn D phải viết giấy nhận nợ và nộp phạt số tiền 50.000.000đ. Tuy D1 và M chưa nộp tiền cho M và

đồng bọn nhưng hành vi của M và đồng bọn đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” đối với số tiền 50.000.000đ. Đặng Thành Tr thấy M cùng đồng bọn bắt anh em D1, M nộp phạt, Tr cũng mong muốn hậu quả xảy ra để được chia số tiền cướp được, do vậy Tr cũng phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi cướp tài sản đối với số tiền 50.000.000đ.

Hành vi của Đặng Thành Tr và Dương Văn M đã phạm vào tội: “Cướp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d, e khoản 2 Điều 133 Bộ luật hình sự.

Khoản 2 Điều 133 quy định: “*Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:*

a)...

d) *Sử dụng vũ khí, ...;*

e) *Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ năm mươi triệu đồng đến dưới hai trăm triệu đồng;”*

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác. Hành vi của các bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, táo bạo, trắng trợn coi thường bất chấp pháp luật, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng không ít đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm.

Xét về vai trò và nhân thân của các bị cáo: Các bị cáo có sức khỏe nhưng không chịu lao động, tu dưỡng, rèn luyện mà thích ăn chơi đua đòi háms lợi bất chính nên đã đi vào con đường phạm tội. Trong vụ án này, Đặng Thành Tr là người chủ mưu, khởi xướng, trực tiếp điện thoại, nhắn tin cho Dương Văn M, chỉ cho M địa điểm, đồng thời là người ra mở cửa cho M cùng đồng bọn vào trong hiệu ảnh cưới Chiến Linh để đe dọa cướp tài sản. Dương Văn M là đồng phạm trực tiếp cùng đồng bọn thực hiện hành vi đe dọa cướp tài sản, các bị cáo đều thực hiện tội phạm tích cực. Các bị cáo đều có nhân thân xấu.

- Tại bản án số 34/2008/HSST ngày 22/10/2008 của Tòa án nhân dân huyện TD xử phạt Đặng Thành Tr 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách 01 năm 04 tháng 20 ngày (Đã được xóa án tích).

- Tại bản án số 35/2010/HSST ngày 24/8/2010 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc xử phạt Đặng Thành Tr 01 năm 03 tháng tù về tội “Đánh bạc” (Đã được xóa án tích).

- Tại bản án số 64/2015/HSST ngày 17/11/2015 của Tòa án nhân dân huyện TD xử phạt Đặng Thành Tr 01 năm tù về tội “Đánh bạc”.

- Tại bản án số 42/2008/HSST ngày 12/12/2008 của Tòa án nhân dân huyện TD xử phạt Dương Văn M 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Đã được xóa án tích).

Sau khi chấp hành xong hình phạt tù, các bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân để làm ăn lương thiện mà tiếp tục đi vào con

đường phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải lên một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo, có như vậy mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, có xem xét đến tình tiết tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo M thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động nhờ người thân bồi thường thiệt hại cho người bị hại để khắc phục hậu quả do bị cáo gây ra, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bố bị cáo là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huy chương kháng chiến, để giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Đối với bị cáo Tr chưa thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên bị cáo không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này còn có các đối tượng tên là Hùng, Tuấn, D1 đi cùng M thực hiện hành vi cướp tài sản, tuy nhiên do chưa xác định được lai lịch của Hùng, Tuấn, D1 nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác M, khi nào làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Đối với Vũ Văn Kỷ, sinh năm 1989, ở thôn Hùng 1, xã Đạo Tú, huyện TD, quá trình điều tra Đinh Văn D và Đinh Văn M khai Kỷ là một trong ba đối tượng đi cùng M vào cướp tài sản. Tuy nhiên, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác M nhưng không đủ cơ sở xác định Kỷ tham gia cướp tài sản cùng M ngày 09/6/2015. Do vậy, Cơ quan tiếp tục xác M, khi nào làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, do vậy không cần áp dụng khoản 5 Điều 133 Bộ luật hình sự để phạt tiền đối với các bị cáo.

Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD đối với bị cáo Tr, bị cáo M là có căn cứ đúng pháp luật; đề nghị của các bị cáo sẽ được Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Việc chị Phạm Thị H người sống cùng Dương Văn M đứng ra bồi thường thiệt hại cho anh Đinh Văn D, anh Đinh Văn M 10.000.000đ là hợp pháp. Sau khi nhận tiền, anh D1, anh M không yêu cầu bồi thường gì khác, chị H không yêu cầu bị cáo M phải trả lại chị số tiền đã bồi thường. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với số tiền 11.700.000đ, trong đó Dương Văn M đã đưa cho Đặng Thành Tr 4.000.000đ, số tiền còn lại M, Tr và đồng bọn đã sử dụng hết. Quá trình giải quyết vụ án đánh bạc ngày 09/6/2015, Đặng Thành Tr đã giao nộp số tiền 1.710.000đ. Cần thu hồi, tịch thu sung quỹ Nhà nước toàn bộ số tiền 11.700.000đ các bị cáo đã cướp được.

- Đối với ½ viên gạch chỉ và 01 con dao là hung khí M cùng đồng bọn sử dụng để cướp tài sản, 01 điện thoại di động của Đặng Thành Tr, 01 điện thoại di

động của Dương Văn M các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Tại phiên tòa, M và Tr khai sau khi cướp được tiền, M không nhớ vị trí vứt viên gạch ở đâu, trên đường từ TD về VY, chiếc điện thoại di động của M đã bị rơi mất ở vị trí nào M không rõ; chiếc điện thoại di động của Tr khi về nhà bị rơi vào nước bị hỏng, Tr đã vứt bỏ; đối tượng D1 chưa xác định được danh tính nên Cơ quan điều tra không thu giữ được viên gạch, con dao và 02 chiếc điện thoại di động. Do vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét xử lý.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Đặng Thành Tr, Dương Văn M (Tức M đen) phạm tội: “Cướp tài sản”.

Áp dụng: Điểm d, e khoản 2 Điều 133 Bộ luật hình sự đối với Tr. Điểm d, e khoản 2 Điều 133; điểm b, p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với M.

Xử phạt:

1. Đặng Thành Tr 09 (Chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam. (Ngày 02 tháng 7 năm 2017) .

2. Dương Văn M (Tức M đen) 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam. (Ngày 22 tháng 02 năm 2016).

Áp dụng: Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, truy thu, tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 11.700.000đ Đặng Thành Tr và Dương Văn M đã cướp được của các đối tượng đánh bạc, kỷ phần của Tr và M mỗi bị cáo là 5.850.000đ (Năm triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận đã tịch thu của Đặng Thành Tr số tiền 1.710.000đ theo bản án số 64/2015/HSST ngày 17/11/2015 của Tòa án nhân dân huyện TD, Tr còn phải bị truy thu tiếp 4.140.000đ (Bốn triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong khoản tiền truy thu, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Áp dụng: Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án, các bị cáo Đặng Thành Tr, Dương Văn M mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện TD;
- THA huyện TD;
- Công an huyện TD;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỞ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

(Đã ký)

Trần Tiến Dũng